

ngược thuyền, rồi thuyền đồng chí Hộ chở đồng chí Đỗ Mười theo sau. Tối chập chững, hai đồng chí đi trước khiêng thuyền vượt qua đường. Đồng chí Hộ và đồng chí Đỗ Mười khiêng thuyền vượt sau. Hai thuyền tới cây đa “ông Đán” được thuyền đồng chí Thọ đưa về Đôn Thư - Trạm C2. Đồng chí Tạo và đồng chí Hộ, mỗi người một thuyền hộ tống cán bộ đi đường đến Đôn Thư lúc 9 giờ tối. Các đồng chí trạm C2 dẫn đồng chí Đỗ Mười sang trạm Đ ngay đêm đó để vượt sông Hồng sang tả ngạn. Trước khi rời Đôn Thư, đồng chí Đỗ Mười thân mật nói chuyện, động viên anh chị em và ghi vào sổ tay đồng chí Hộ dòng chữ “Một trưởng trạm mưu trí, táo bạo, dũng cảm”.

[22]. Chiều hôm ấy, đồng chí Lương Như Cương cho mấy giao thông viên đi thuyền câu, làm người câu cá hướng về thôn Ninh Tảo (xã Thanh Bình), đồng chí Cương và cán bộ lên hai thuyền theo sau. Sang đến thôn Hoà Ngãi (xã Thanh Hà), đoàn tạm dừng chân, chờ gần tối đi tiếp. Tiếp cận đường 1, nhận tín hiệu an toàn, anh em dẫn cán bộ đi đường vượt đường 1 vào thôn Đọ Xá (xã Thanh Châu) tới bờ sông Đáy, anh em đưa cán bộ lên thuyền vượt sông Đáy, qua cánh đồng nước Châu Sơn, Thanh Sơn, Thi Sơn (Kim Bảng) chuyển cán bộ tới trạm B. Khi trở lại, đồng chí Cương nghỉ đêm tại thôn Hoà Ngãi. Mờ sáng hôm sau, địch cho quân vây làng. Các đồng chí đã kịp xuống hầm bí mật. Địch đóng quân suốt ngày và đêm hôm đó tại

làng. Nằm dưới hầm nhà đồng chí Kim⁽¹⁾ gần bờ ao, sát cánh đồng. Khoảng nửa đêm, đồng chí Cương đội nắp hầm lên, hoá trang lại, lần theo bờ ao, bò ra cánh đồng, lặn lội về trạm C lúc tờ mờ sáng. Anh chị em tổ công tác ở đó đều an toàn đến khi địch rút.

[23]. Chúng tức tối vật ngửa đồng chí Khoáng ra, thằng cầm chấu hứng, đưa tì dao lên cổ quát: "Khai không? Nếu không khai, chúng tao sẽ cắt tiết". Đồng chí vẫn im lặng, buộc chúng phải dừng tay.

Đối với kẻ địch, khi anh đã khai với chúng một điều, hai điều... có nghĩa là anh chưa khai hết. Cuộc tra tấn sẽ không bao giờ kết thúc, trừ phi là phản bội. Đó là một kinh nghiệm quý đối với những chiến sĩ giao thông liên lạc khi bị địch bắt.

[24]. Giặc Pháp tìm được hầm của nữ đồng chí Đào. Chúng hăm dọa, đánh đập, bắt chị khai bí mật đường dây và dẫn đi tìm hầm. Không khai thác được gì, chúng đem chị về bột Vũ Điện tra tấn đến kiệt sức, rồi ném chị ra ngoài đường chờ chết. Nhân dân địa phương đã khiêng về chăm sóc, cứu chữa thoát chết.

Nhóm đồng chí Đặng Văn Sáo chở được 4 chuyến đồ đưa bộ đội sang tả ngạn. Chuyến cuối cùng đã gần sáng, đồng chí bảo anh em lên bờ, một mình đảm nhiệm công

⁽¹⁾ Đồng chí Kim là giao thông viên của huyện Thanh Liêm, gia đình là cơ sở của giao thông liên lạc.

việc. Khi trở về đến giữa dòng sông thì gặp ca nô địch tuần tiễu. Chúng ra lệnh cho Sáo dừng thuyền. Nhanh như cắt, đồng chí lao mình xuống dòng sông lặn một hơi dài. Khi vừa ló đầu lên thì hàng loạt đạn của địch bắn tới. Đồng chí Sáo hy sinh năm vừa tròn 20 tuổi. Còn đồng chí Đỗ Văn Bút, giao thông viên trạm Đ, cũng bị địch moi được hầm, không chịu lên hàng, bị bắn chết dưới hầm.

Một đêm cuối tháng 11 năm 1953, đồng chí Đỗ Bá Tịch, tổ trưởng một tổ công tác trạm C3, một mình một súng lên đường 21, đoạn Bông - Mạng làm nhiệm vụ quan sát địch để chuẩn bị đưa đoàn cán bộ vào Lý Nhân. Mặc dù đồng chí đã quan sát từ xa, nhưng không biết địch phục kích từ bao giờ, khi vừa tới mặt đường thì đã bị bọn địch ập tới. Đồng chí buộc phải nổ súng bắn trả. Hết đạn, Tịch dùng báng súng giáp lá cà với địch. Trong tình thế không cân sức, Tịch đã bị địch bắt. Trước khi sa vào tay giặc, đồng chí đã diệt và làm sát thương một số tên địch, rồi đập nát khẩu súng. Giặc Pháp cay cú, túm ghì chặt Tịch xuống mặt đường, chặt đầu, bêu lên cọc tre ở lối vào làng Bông, xã Mỹ Thuận (Mỹ Lộc); thi thể bị chặt ra thành nhiều mảnh vút lung tung trên đường đi lối lại để khủng bố tinh thần nhân dân. Một ngày liền chúng canh gác không cho người đến lấy xác. Bà Cúc, gia đình cơ sở của giao thông liên lạc giả vờ đi bắt cua, lợi dụng khi không có địch, đã thu nhặt thi hài đồng chí Tịch đem về làng cùng anh chị

em của trạm và bà con bí mật mai táng. Phát hiện bà Cúc làm việc này, bọn địch bắn chết bà ngay tại chỗ.

[25]. Đồng chí Nguyễn Văn Sinh, Bí thư Đảng bộ Bưu điện, Trưởng ban Giao thông liên lạc tỉnh, Trưởng ty Bưu điện đã được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Hai vì đã tổ chức và lãnh đạo ngành Giao thông liên lạc Hà Nam lập được những thành tích đặc biệt xuất sắc trong việc đảm bảo giao thông liên lạc thông suốt và tuyệt đối an toàn. Đồng chí Nguyễn Văn Khoáng năm 1949 là giao thông viên hoạt động trên đường số 6 có nhiều thành tích, được Bác Hồ thưởng áo trấn thủ, là chiến sĩ thi đua 4 năm liên của Bưu điện Hà Nam những năm 1951-1954, là chiến sĩ thi đua số 1 của khối công nghiệp Hà Nam năm 1954, được thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Hai. Đồng chí Nguyễn Văn Hưởng được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba, do có thành tích tháo gỡ mìn và nhiều thành tích đảm bảo giao thông liên lạc. Đồng chí Nguyễn Thị Thường, chiến sĩ thi đua xuất sắc được thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Đó là phần thưởng cao quý rất ít cá nhân được nhận vào dịp kỷ niệm ngày 01 tháng 5 năm 1955.

Đồng chí Ngô Văn Kiều - Bí thư Chi bộ xã Đinh Xá, huyện Bình Lục, khi địch tạm chiếm Hà Nam lên công tác ở Ban giao thông liên lạc tỉnh, được giao trọng trách trưởng trạm. đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, rồi về

làm công tác thường trực của Ban Giao thông liên lạc, là đảng viên duy nhất được tuyên dương trong Hội nghị Chính đốn Đảng năm 1954 của Ban Chấp hành Đảng bộ Bưu điện Hà Nam.

Nhiều đồng chí được bầu là chiến sĩ thi đua của Ngành, của khối công nghiệp Hà Nam qua các năm và qua các Đại hội chiến sĩ thi đua năm 1951, 1954, trong đó có những đồng chí đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua 2, 3, 4 năm liền. Đặc biệt là trong Đại hội thi đua năm 1951 do Liên hiệp Công đoàn Hà Nam tổ chức, Bưu điện Hà Nam đã có 02 chiến sĩ thi đua đại diện cho khối công nghiệp Hà Nam đi dự Đại hội Anh hùng, chiến sĩ thi đua toàn quốc lần thứ nhất tại Việt Bắc (tháng 5-1952) là đồng chí Trần Văn Địch và đồng chí Nguyễn Thị Tài. Đại hội Anh hùng và chiến sĩ thi đua toàn quốc lần thứ nhất họp tại Việt Bắc từ ngày 01 đến 06 tháng 5 năm 1952 có 154 chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu. Đồng chí Trần Văn Mẫn, Trưởng phòng Bưu điện Kim Bảng 4 năm liên tục là chiến sĩ thi đua (1951 - 1954), là một trong hai đảng viên được Huyện ủy Kim Bảng tuyên dương về kiên trì bám trụ, ba lần bị địch bắt, giữ vững khí tiết đảng viên cộng sản, kiên cường chiến đấu. Đồng chí Trần Thị Thu đã có nhiều thành tích đảm bảo giao thông liên lạc, nhiều lần đưa bộ đội đi diệt ác, phá tề, có lần đã dẫn một đơn vị bộ đội vào bốt Ngâm diệt 63 tên giặc. Năm 1954, đồng chí được bầu là chiến sĩ

thi đua xuất sắc của Bưu điện Hà Nam và của Tỉnh đội Hà Nam, đã được Công đoàn ngành Bưu điện Việt Nam chọn cử đi dự Hội nghị Công đoàn viên chức quốc tế. Đồng chí Trần Thị Kỳ, Đặng Thị Oanh,... là những chiến sĩ thi đua xuất sắc, được cử đi đào tạo về kỹ thuật, nghiệp vụ của trường Bưu điện Trung ương tại Việt Bắc đầu năm 1954 để chuẩn bị phục vụ sự nghiệp xây dựng đất nước khi kháng chiến thắng lợi.

[26]. Đồng chí Nguyễn Viết Thanh, Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính tỉnh Hà Nam luôn khẳng định sự quan tâm của Tỉnh ủy. Tỉnh ủy quy định chế độ Ban Giao thông liên lạc phải có báo cáo nhanh hàng ngày với Tỉnh ủy về tình hình hoạt động của địch và đấu tranh của ta.

PHẦN PHỤ LỤC

- Phụ lục 1:* Một số hình ảnh hoạt động của Bưu điện tỉnh Hà Nam từ năm 2001 đến nay
- Phụ lục 2:* Danh sách Liệt sĩ Giao thông liên lạc Bưu điện tỉnh Hà Nam hy sinh trong những năm kháng chiến chống Pháp
- Phụ lục 3:* Danh sách Liệt sĩ Bưu điện tỉnh Hà Nam hy sinh trong những năm kháng chiến chống Mỹ
- Phụ lục 4:* Danh sách Mẹ Việt Nam Anh hùng (Bưu điện tỉnh Hà Nam nhận phụng dưỡng)

PHỤ LỤC 1

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG CỦA BƯU ĐIỆN TỈNH HÀ NAM
TỪ NĂM 2001 ĐẾN NAY



Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu về thăm và chúc tết CBCNV Bưu điện tỉnh Hà Nam
(ngày 23 tháng 01 năm 2001)



Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu cùng Lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh
chụp ảnh lưu niệm với Lãnh đạo và CBCNV Bưu điện tỉnh Hà Nam
(ngày 23 tháng 01 năm 2001)



GS. TSKH Đỗ Trung Tá, Ủy viên TƯ Đảng, Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty BCVT Việt Nam về thăm và làm việc với Lãnh đạo Bưu điện tỉnh Hà Nam (ngày 18 tháng 02 năm 2001)



Tổng Giám đốc Tổng Công ty BCVT Việt Nam Phạm Long Trữ về thăm và làm việc với Lãnh đạo Bưu điện tỉnh Hà Nam (ngày 20 tháng 11 năm 2002)



Tổng Giám đốc Đặng Đình Lâm (người thứ tư hàng đầu từ phải sang trái) và Đoàn kiểm tra kế hoạch của Tổng Công ty BCVT Việt Nam chụp ảnh lưu niệm với Lãnh đạo và CBCNV Bưu điện tỉnh Hà Nam (ngày 13 tháng 6 năm 2002)



Đ/c Hoàng Bình Quân, Ủy viên TƯ Đảng, Bí thư thứ Nhất Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh về thăm và làm việc với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bưu điện tỉnh Hà Nam (ngày 26 tháng 6 năm 2003)



Đ/c Đinh Văn Cương, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam trao tặng Cờ Đơn vị Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân cho Bưu điện tỉnh Hà Nam (ngày 23 tháng 02 năm 2001)



Lãnh đạo Tổng cục Bưu điện, Tổng Công ty BCVT Việt Nam, Công đoàn Bưu điện Việt Nam, Bưu điện tỉnh Hà Nam tặng quà cho Trung tâm Điều dưỡng thương binh nặng huyện Duy Tiên, Hà Nam (ngày 27 tháng 7 năm 2001)



Đ/c Nguyễn Tạ Lưu, Ủy viên Ban Cán sự Đảng Tổng Công ty BCVT Việt Nam phát biểu với Đại hội Đảng bộ Bưu điện tỉnh Hà Nam lần thứ II, nhiệm kỳ 2000 - 2003



Giám đốc và Chủ tịch Công đoàn Bưu điện tỉnh Hà Nam tặng quà cho Trung tâm Điều dưỡng thương binh nặng xã Liêm Cầu, huyện Thanh Liêm (ngày 27 tháng 7 năm 2002)



Đ/c Nguyễn Tuấn Hùng (người đầu tiên bên trái), Phó Giám đốc Bưu điện tỉnh Hà Nam trao thưởng cho các học sinh đạt giải cuộc thi viết thư quốc tế UPU lần thứ 30 năm 2001



Lãnh đạo Bưu điện tỉnh cùng Lãnh đạo Văn phòng HĐND - UBND tỉnh và CBCNV Công đoàn ba cơ quan cất cao lời ca tiếng hát chào mừng 73 năm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (ngày 25 tháng 7 năm 2002)



Các cháu con CBCNVC Bưu điện tỉnh Hà Nam đạt thành tích cao trong học tập vào Lăng viếng Bác và chụp ảnh lưu niệm (ngày 10 tháng 7 năm 2001)



Đội văn nghệ Bưu điện tỉnh biểu diễn tiết mục Châu văn hát mừng Bưu điện Hà Nam anh hùng chào mừng Lễ thành lập Đảng bộ Bưu điện tỉnh trực thuộc Tỉnh ủy Hà Nam (ngày 02 tháng 4 năm 2003)



Các đại biểu dự Lễ thành lập Đảng bộ Bưu điện tỉnh Hà Nam ngày 02/4/2003
(Từ trái sang phải: Đ/c Tăng Văn Phá, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh;
đ/c Đỗ Trung Tá, Bộ trưởng Bộ Bưu chính Viễn thông;
đ/c Đinh Văn Cương, Chủ tịch UBND tỉnh)



Đ/c Tăng Văn Phá, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh phát biểu tại
Đại hội Đảng bộ Bưu điện tỉnh Hà Nam lần thứ III
(ngày 27 tháng 6 năm 2003)



GS. TSKH Đỗ Trung Tá, Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông phát biểu
tại Lễ thành lập Đảng bộ Bưu điện tỉnh trực thuộc Tỉnh ủy Hà Nam
ngày 02/4/2003



Các đại biểu dự Đại hội Đảng bộ Bưu điện tỉnh Hà Nam lần thứ III
(ngày 27 tháng 6 năm 2003)

PHỤ LỤC 2

**DANH SÁCH LIỆT SĨ GIAO THÔNG LIÊN LẠC
BƯU ĐIỆN TỈNH HÀ NAM HY SINH TRONG NHỮNG
NĂM KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP
(Sắp xếp theo thứ tự A, B, C)**

| TT | Họ và tên liệt sĩ | Quê quán | Chức danh hoặc nơi công tác | Ngày hy sinh | Số bằng TQGC |
|----|---------------------|------------------------|----------------------------------|--------------|--------------|
| 1 | Trần Văn Bích (Bút) | Đông Lý, Lý Nhân | Bưu điện Hà Nam | 10/8/1951 | 099C |
| 2 | Nguyễn Văn Bổng | Liên Phong, Thanh Liêm | Giao thông xã | 21/5/1953 | ZB2125 |
| 3 | Nguyễn Sĩ Bường | Liên Thuận, Thanh Liêm | Giao thông viên | 7/1951 | ZA1020C |
| 4 | Lại Văn Can | Thanh Bình, Thanh Liêm | Bưu điện Hà Nam | 05/5/1952 | XY466C |
| 5 | Vũ Văn Canh | Đổng Du, Bình Lục | Nhân viên Bưu điện | 02/1951 | ZA786C |
| 6 | Nguyễn Văn Cáo | Mộc Bắc, Duy Tiên | Giao thông | 25/02/1952 | XY471C |
| 7 | Phạm Văn Cốc | Thanh Châu TX Phủ Lý | Giao thông xã | 25/12/1952 | ZQ1021C |
| 8 | Bùi Văn Cồn | Liên Chính, Hà Nam | Bưu điện Hà Nam | 22/02/1954 | ZB932C |
| 9 | Đình Mạnh Dung | Kim Bình, Kim Bảng | Bưu điện Hà Nam | 1951 | ZA125C |
| 10 | Nguyễn Văn Dũng | Ngọc Lũ, Bình Lục | Nhân viên Bưu điện | 02/6/1951 | ZA184B |
| 11 | Ngô Văn Duy | Tiên Ngoại, Duy Tiên | Giao thông xã | 21/6/1950 | |
| 12 | Ngô Văn Dương | Liên Chính, Hà Nam | Bưu điện Hà Nam | 08/11/1950 | XY462C |
| 13 | Nguyễn Trung Đàm | Mỹ Thọ, Bình Lục | Huyện ủy viên phụ trách liên lạc | 28/02/1954 | YZ116C |
| 14 | Lê Văn Đản | Thanh Bình, Thanh Liêm | Bưu điện Thanh Liêm | 1952 | XY464C |

| | | | | | |
|----|------------------|------------------------|----------------------|------------|---------|
| 15 | Đoàn Bá Đê (Đor) | Chung Lý, Lý Nhân | Cán bộ đường dây | 10/1951 | XY455C |
| 16 | Đào Văn Định | Nhân Mỹ, Lý Nhân | Bưu điện | 02/8/1950 | ZN103C |
| 17 | Nguyễn Thị Đông | Bối Cầu, Bình Lục | Nhân viên Bưu điện | 9/1951 | YZ120C |
| 18 | Trịnh Văn Đông | Bối Cầu, Bình Lục | Nhân viên Bưu điện | 12/6/1951 | YZ127C |
| 19 | Đoàn Văn Gia | Nguyễn Uy, Kim Bảng | Cán bộ Bưu điện | 12/1952 | ZA182C |
| 20 | Nguyễn Văn Giao | Tiên Thắng, Duy Tiên | Giao thông xã | 04/01/1951 | |
| 21 | Lê Văn Hạnh | Vân Xá, Kim Bảng | Bưu điện Hà Nam | 02/6/1952 | XY457C |
| 22 | Phạm Thị Hiền | Tiên Yên, Duy Tiên | Bưu điện Hà Nam | 27/4/1954 | XZ461C |
| 23 | Vũ Quang Huy | Châu Sơn, Duy Tiên | Bưu điện Hà Nam | 05/5/1953 | YB413C |
| 24 | Phạm Văn Huỳnh | Tiên Hiệp, Duy Tiên | Đường dây ĐT | 11/01/1951 | XY472C |
| 25 | Ngô Thị Huệ | Tiên Thắng, Duy Tiên | Giao thông xã | 1951 | |
| 26 | Trần Văn Kến | Nhân Thịnh, Lý Nhân | Đò chở bộ đội | 30/9/1951 | ZB661C |
| 27 | Trần Doãn Kha | Chân Lý, Lý Nhân | Bưu điện Hà Nam | 22/9/1951 | AC512C |
| 28 | Nguyễn Văn Khanh | Tràng An, Bình Lục | Bưu điện Hà Nam | | HC580 |
| 29 | Đỗ Thị Khánh | Liêm Thuận, Thanh Liêm | Giao thông huyện | 26/6/1953 | XG968C |
| 30 | Nguyễn Duy Khoát | Tiên Thắng, Duy Tiên | Giao thông bí mật xã | 04/4/1951 | ZQ1529C |
| 31 | Trần Văn Kim | An Nội, Bình Lục | NV Bưu điện | 15/6/1952 | BC200 |
| 32 | Vũ Văn Lái | Thanh Hà, Thanh Liêm | Cán bộ Bưu điện | 5/1951 | ZB126C |
| 33 | Dương Văn Lợi | Tiên Tân, Duy Tiên | Cán bộ Bưu điện | 15/10/1950 | ZA302C |
| 34 | Cao Văn Lộc | Nhân Nghĩa, Lý Nhân | Liên lạc | 19/3/1952 | AC782C |
| 35 | Ngô Kim Lương | Tiên Hải, Duy Tiên | Bưu điện Hà Nam | 16/5/1954 | ZA255C |
| 36 | Lý Thị Mít | Châu Sơn, Duy Tiên | Giao thông xã | 07/3/1951 | |
| 37 | Mai Đức Mô | An Lão, Bình Lục | Nhân viên Bưu điện | 1952 | YZ13C |

| | | | | | |
|----|-----------------------|-------------------------|------------------------------|------------|---------|
| 38 | Nguyễn Văn Nhân | Vân Xá, Kim Bảng | Cán bộ Bưu điện | 02/1952 | CM568C |
| 39 | Hoàng Văn Phê | Đại Cương, Kim Bảng | Giao thông viên huyện | | BC105C |
| 40 | Phạm Văn Phong | Trác Bút, Duy Tiên | Giao thông xã | 9/1950 | |
| 41 | Nguyễn Văn Quang | Chung Lý, Lý Nhân | Bưu điện Hà Nam | 06/10/1952 | AC301C |
| 42 | Đỗ Thị Quý | Thanh Hương, Thanh Liêm | Giao thông xã | 09/12/1951 | CXY465C |
| 43 | Nguyễn Thị Sớm | Bạch Thượng, Duy Tiên | Giao thông xã | 05/3/1951 | |
| 44 | Nguyễn Văn Tập | Tiêu Động, Bình Lục | Giao thông xã | 27/01/1950 | ZK212C |
| 45 | Đỗ Văn Thái | Đại Cương, Kim Bảng | Giao thông viên huyện | 07/6/1952 | BC106C |
| 46 | Vũ Thị Thiểu | Duy Hải, Duy Tiên | Giao thông xã | 10/1951 | |
| 47 | Vũ Văn Thuật | Liêm Sơn, Thanh Liêm | Bưu điện Hà Nam | 17/7/1951 | XG469C |
| 48 | Đỗ Bá Tịch | Mỹ Thọ, Bình Lục | CB Bưu điện | 02/11/1953 | XY459C |
| 49 | Trần Văn Tinh | Nhân Nghĩa, Lý Nhân | Liên lạc thiếu niên cứu quốc | 19/3/1952 | AC492C |
| 50 | Đặng Văn Tuấn | Nguyễn Uy, Kim Bảng | Nhân viên Bưu điện | 02/1951 | YA029C |
| 51 | Nguyễn Thị Tuyền | Thanh Bình, Thanh Liêm | Giao thông viên | 5/1951 | XA291C |
| 52 | Phạm Văn Trãi | Thanh Hương, Thanh Liêm | Cán bộ Bưu điện | 15/5/1952 | ZL127C |
| 53 | Đỗ Văn Tráng | Công Lý, Lý Nhân | Du kích thông tin | 26/7/1952 | ZD172K |
| 54 | Phạm Văn Vây | Nhân Đạo, Lý Nhân | Lái đò qua sông | 10/1950 | ZB651C |
| 55 | Lý Trần Vĩ | Châu Sơn, Duy Tiên | Cán bộ Hà Nam | 15/10/1951 | XY451 |
| 56 | Trần Doãn Vương | Nhân Hậu, Lý Nhân | Bưu điện Hà Nam | 16/7/1951 | XY470C |
| 57 | Hoàng Văn Xiêm | Lam Hạ, Duy Tiên | Trưởng ban Bưu điện xã | 1952 | ZB665C |
| 58 | Nguyễn Thị Xuyên (An) | Liêm Tiết, Thanh Liêm | Giao thông xã | 1954 | ZB492C |

PHỤ LỤC 3

**DANH SÁCH LIỆT SĨ BƯU ĐIỆN TỈNH HÀ NAM
HY SINH TRONG NHỮNG NĂM KHÁNG CHIẾN
CHỐNG MỸ**

(Sắp xếp theo thứ tự A, B, C)

| TT | Họ và tên liệt sĩ | Quê quán | Chức danh hoặc nơi công tác | Ngày hy sinh | Số bằng TQGC |
|-----|-------------------|--------------------------|-----------------------------|--------------|--------------|
| 1. | Phạm Xuân Ân | Châu Sơn, Kim Bảng | Cán bộ Bưu điện tỉnh | 11/4/1972 | 21003C |
| 2. | Lê Trọng Cước | Xã An Ninh, Bình Lục | Điện báo viên | 1969 | |
| 3. | Bùi Văn Định | Tiên Thắng, Duy Tiên | Công trình TCBD | 29/4/1967 | LA793C |
| 4. | Nguyễn Hồng Hải | Thanh Thủy, Thanh Liêm | Giao liên T4 | 07/12/1973 | |
| 5. | Ứng Văn Hồng | Vũ Xá, Duy Tiên | Bưu điện TW cục | 18/8/1971 | 21048C |
| 6. | Trần Minh Khánh | Cao Đà, Nhân Mỹ, Lý Nhân | Giao bưu R | 1971 | |
| 7. | Hà Văn Khuy | Kim Bình, Kim Bảng | Bưu điện Kim Bảng | 10/9/1972 | NM217C |
| 8. | Nguyễn Văn Kiểm | Liên Phong, Thanh Liêm | Công trình TCBD | 24/4/1967 | EM799C |
| 9. | Vũ Đức Kỳ | Trung Lương, Bình Lục | Ban Dân vận TW | 13/4/1975 | PM316C |
| 10. | Nguyễn Thị Lat | Liên Cấn, Thanh Liêm | Bưu điện Quảng Ninh | 09/6/1972 | LA721C |

Phần Phụ lục

| | | | | | |
|-----|-----------------|------------------------|--------------------------|------------|----------|
| 11. | Đình Văn Minh | Thanh Lưu, Thanh Liêm | Tổng cục Bưu điện | | (193/CP) |
| 12. | Nguyễn Văn Ninh | Mộc Bắc, Duy Tiên | Bưu điện Trung Trung bộ | 15/3/1972 | OM942 |
| 13. | Vũ Văn Sơn | Lam Hạ, Duy Tiên | Liệt sĩ Ngành | | |
| 14. | Mai Văn Thành | Liên Thuận, Thanh Liêm | Bưu điện Hải Phòng | 18/11/1967 | DU480CM |
| 15. | Lưu Quang Thuận | Mộc Bắc, Duy Tiên | Bưu điện hệ I TW Đắc Lắc | 1971 | |
| 16. | Lê Văn Thường | Nhật Tân, Kim Bảng | A trưởng giao liên | 17/10/1970 | |
| 17. | Nguyễn Đức Tia | Liên Chính, Hà Nam | Bưu điện Nghệ An | 15/8/1965 | 269LDTB |

PHỤ LỤC 4

DANH SÁCH MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG
(BƯU ĐIỆN TỈNH HÀ NAM NHẬN PHỤNG DƯỠNG)

| TT | Họ và tên | Quê quán | Đơn vị cơ sở trực tiếp chăm sóc |
|----|-----------------|-----------------------------------|---------------------------------|
| 1 | Nguyễn Thị Bắc | Thanh Hà, Thanh Liêm, Hà Nam | Bưu điện Thanh Liêm |
| 2 | Trần Thị Hồng | Thanh Hương, Thanh Liêm, Hà Nam | Bưu điện Thanh Liêm |
| 3 | Phạm Thị Lan | Mộc Bắc, Duy Tiên, Hà Nam | Bưu điện Duy Tiên |
| 4 | Trần Thị Nết | Bắc Lý, Lý Nhân, Hà Nam | Bưu điện Lý Nhân |
| 5 | Nguyễn Thị Xuân | Liêm Chính, thị xã Phủ Lý, Hà Nam | Bưu điện thị xã Phủ Lý |
| 6 | Nguyễn Thị Ý | Nhân Hưng, Lý Nhân, Hà Nam | Bưu điện Lý Nhân |

TÀI LIỆU THAM KHẢO CHỦ YẾU

1. *Quốc triều hình luật*, NXB Pháp lý, Hà Nội, 1992.
2. *Đại Nam thực lục chính biên đệ nhị kỷ*, tập VII, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1964.
3. Quốc sử quán triều Nguyễn: "*Đại Nam nhất thống chí*", tập 3, NXB Thuận Hoá, Huế, 1992.
4. Trần Quốc Vượng: "*Theo dòng lịch sử - vùng đất thần và tâm thức người Việt*", NXB Văn hoá, Hà Nội, 1996, tr. 330-331.
5. Nguyễn Văn Khoan: "*Giao thông liên lạc nước ta trong lịch sử*", NXB Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992.
6. *Văn kiện Đảng (1930-1945)*, tập I, Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Trung ương xuất bản, Hà Nội, 1977.
7. *Văn kiện Đảng (1930-1945)*, tập II, Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Trung ương xuất bản, Hà Nội, 1977.
8. *Văn kiện Đảng (1930-1945)*, tập III, Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Trung ương xuất bản, Hà Nội, 1977.
9. *Văn kiện Đảng (1945-1954)*, tập I, Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Trung ương xuất bản, Hà Nội, 1977.

10. *Văn kiện Đảng (1945-1954)*, tập I, quyển 1, Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Trung ương xuất bản, Hà Nội, 1978.
11. *Văn kiện Đảng (1945-1954)*, tập I, quyển 2, Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Trung ương xuất bản, Hà Nội, 1978.
12. *Văn kiện Đảng (1945-1954)*, tập II, quyển 1, Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Trung ương xuất bản, Hà Nội, 1978.
13. *Văn kiện Đảng (1945-1954)*, tập II, quyển 2, Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Trung ương xuất bản, Hà Nội, 1978.
14. *Văn kiện Đảng (1945-1954)*, tập III, quyển 1, Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Trung ương xuất bản, Hà Nội, 1978.
15. *Văn kiện Đảng (1945-1954)*, tập I, quyển 2, Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Trung ương xuất bản, Hà Nội, 1977.
16. Hồ Chí Minh: toàn tập, tập 2, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995.
17. Hồ Chí Minh: toàn tập, tập 3, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995.
18. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 4, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995.
19. *Lịch sử Bưu điện Việt Nam*, tập I, NXB Bưu điện, Hà Nội, 2002
20. Đảng bộ tỉnh Hà Nam: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Hà Nam*, xuất bản năm 2000.

21. *Lịch sử Bưu điện Nam Hà*, xuất bản năm 1994.
22. *Lịch sử Đảng bộ huyện Kim Bảng*, xuất bản năm 1997.
23. *Lịch sử Đảng bộ huyện Ứng Hoà*, xuất bản năm 1993.
24. Hồi ký, tự thuật của các đồng chí lão thành cách mạng trong ngành Bưu điện.

MỤC LỤC

| | |
|--|-----------|
| Lời nói đầu..... | 11 |
| Lời giới thiệu..... | 15 |
| Phần mở đầu..... | 23 |
| Chương I: Thông tin liên lạc ở Hà Nam thời kỳ trước cách mạng Tháng Tám năm 1945..... | 31 |
| I. Thông tin liên lạc ở Hà Nam thời kỳ phong kiến và Pháp thuộc..... | 31 |
| II. Từ những chiến sĩ giao thông liên lạc cách mạng đầu tiên đến sự hình thành mạng lưới giao thông liên lạc trên toàn tỉnh (1930 - 1939)..... | 36 |
| III. Giao thông liên lạc phục vụ cao trào đấu tranh cách mạng tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền (1939-1945)..... | 48 |
| Chương II: Giao thông liên lạc và Bưu điện Hà Nam phục vụ công cuộc kháng chiến và kiến quốc (Từ tháng 8-1945 đến tháng 5-1950)..... | 67 |
| I. Trong năm đầu dưới chế độ dân chủ cộng hoà (Tháng 8-1945 đến tháng 12-1946)..... | 67 |
| II. Giao thông liên lạc bước đầu phục công cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (Tháng 12-1946 đến tháng 4-1950)..... | 78 |
| Chương III: Kiên cường phục vụ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược trong điều kiện Hà Nam tạm bị chiếm (Từ tháng 5-1950 đến tháng 7-1950)..... | 91 |
| I. Bước đầu chuyển hướng tổ chức và hoạt động phù hợp với điều kiện Hà Nam tạm bị chiếm (Tháng 5-1950)..... | 91 |

| | | |
|--|---|-----|
| II. | Phục vụ việc lãnh đạo, chỉ đạo chống địch mở rộng chiếm đóng (Tháng 6-1950 đến tháng 12-1950)..... | 117 |
| III. | Phục vụ cuộc đấu tranh chống địch càn quét, bình định vùng tạm bị chiếm (Tháng 01-1951 đến tháng 4-1951)..... | 131 |
| IV. | Phục vụ chiến dịch Quang Trung (Tháng 5-1951 đến tháng 6-1951)..... | 137 |
| V. | Địch lập "phòng tuyến trắng" - giao thông liên lạc Hà Nam vượt qua thử thách vô cùng quyết liệt (Tháng 6-1951 đến tháng 12-1951)..... | 143 |
| VI. | Phục vụ chiến dịch Hoà Bình và hoạt động Đông Xuân năm 1951-1952 | 151 |
| VII. | Phục vụ hai trận chống càn lớn của địch (Ăm-phi-bi và Ăng-ti-lốp) và hoạt động Hè - Thu năm 1952 | 156 |
| VIII. | Thực hiện giản chính và đi vào quản lý kinh tế như một doanh nghiệp quốc gia | 167 |
| IX. | Phục vụ chiến dịch Đông Xuân năm 1952-1953 | 172 |
| X. | Phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ và giải phóng Hà Nam (Cuối năm 1953 - đầu năm 1954) | 176 |
| Chương IV: Bưu điện Hà Nam phục vụ sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1955 - 1975) | | |
| I. | Thời kỳ khôi phục hệ thống thông tin từ năm 1955 - 1965 .. | 189 |
| II. | Thông tin Bưu điện phục vụ cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và phục vụ phát triển sản xuất từ năm 1965 - 1975..... | 196 |
| III. | Công tác truyền thanh | 211 |
| IV. | Hoạt động trên các mặt trận khác | 212 |

| | | |
|--|---|-----|
| Chương V: củng cố, phát triển mạng lưới thông tin phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa (1976 - 2000) | | 221 |
| I. | Kiện toàn tổ chức bộ máy Bưu điện tỉnh sau năm 1975 | 221 |
| II. | Xây dựng Bưu điện tỉnh Hà Nam hiện đại và phát triển, vững bước tiến vào thế kỷ XXI | 230 |
| Thay cho lời kết..... | | 281 |
| Phụ chú..... | | 295 |
| Phần phụ lục | | 319 |
| Phụ lục 1: Một số hình ảnh hoạt động của Bưu điện tỉnh Hà Nam từ năm 2001 đến nay | | 321 |
| Phụ lục 2: Danh sách Liệt sĩ Giao thông liên lạc, Bưu điện tỉnh Hà Nam hy sinh trong những năm kháng chiến chống Pháp | | 331 |
| Phụ lục 3: Danh sách Liệt sĩ Bưu điện tỉnh Hà Nam hy sinh trong những năm kháng chiến chống Mỹ | | 334 |
| Phụ lục 4: Danh sách Mẹ Việt Nam Anh hùng (Bưu điện tỉnh Hà Nam nhận phụng dưỡng) | | 336 |
| Tài liệu tham khảo chủ yếu..... | | 337 |

LỊCH SỬ BƯU ĐIỆN TỈNH HÀ NAM
1930 - 2000

Chịu trách nhiệm xuất bản
LƯU ĐỨC VĂN

Biên tập: ĐÀO THỊ MINH - NGÔ TẤN ĐẠT
Chế bản: VŨ HỒNG NHUNG
Sửa bản in: NGÔ TẤN ĐẠT - ĐINH XUÂN HẢI
Trình bày bìa + phụ bản: BÙI HỮU DŨNG

NHÀ XUẤT BẢN BƯU ĐIỆN

Trụ sở: 18 Nguyễn Du, TP. Hà Nội

Điện thoại: 04-9430202, 04-9432438

Fax: 04-9431285

E-mail: bientap@hn.vnn.vn

Chi nhánh: 27 Nguyễn Bình Khiêm, Quận I, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08-9100925

Fax: 08-9100924

E-mail: chinhanh-nxbbd@hcm.vnn.vn

SÁCH ĐẶT HÀNG

In 700 cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm tại Công ty In Khoa học kỹ thuật

Số xuất bản: 21/1₁₁/XB-QLXB cấp ngày 06/01/2003

In xong và nộp lưu chiểu tháng 01 năm 2004.